

Bản án số: 277/2022/HSST

Ngày: 28/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thanh T**

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thân**

Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: **Bà Đinh Thị Thủy** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng – Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Dương Thái Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 tháng 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 226/2022/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh T - sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 70 N, Phường H, quận H, Hà Nội; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Nguyễn Trọng Toàn; Con bà: Phạm Thị Tâm; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Nhân thân:

- Ngày 19/5/2008, TAND quận Hoàn Kiếm – Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (đã xoá án tích).

- Ngày 24/6/2010, TAND quận Hai Bà Trưng – Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản (đã xoá án tích – ra trại ngày 02/3/2012).

- Ngày 11/4/2005, CAQ Hai Bà Trưng xử phạt hành chính về hành vi Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có (đã hết thời hiệu).

- Ngày 08/7/2022, TAND quận Hà Đông – Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản (đã có hiệu lực pháp luật).

Danh chỉ bản số 160 lập ngày 26/04/2022 do Công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. **Hiện bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Vĩnh Quang, Bộ Công An của bản án TAND quận Hà Đông – Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản.**

(Có mặt tại phiên tòa)

***Bị hại:**

1. Anh Tô Đình C- sinh năm: 1983

Địa chỉ: 18M16, tổ 24 T, quận H, Thành phố Hà Nội.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Phạm Hồng Phú – sinh năm: 1982

Địa chỉ: 30/4/6/8/2 T, phường B, quận H, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1959

Trú tại: Số 70 N, phường P, Quận H, Hà Nội.

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên khoảng 08h30' ngày 04/6/2021, Trần Trung Hiếu (chưa xác định nhân thân, lai lịch) rủ Nguyễn Anh TT đi cướp giật tài sản. Hiếu điều khiển xe Honda Wave màu đen, không lắp biển kiểm soát đi trên các tuyến phố thuộc quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để cướp giật tài sản. Đến khoảng 09h00' cùng ngày, khi Hiếu và T đi đến khu vực đường Hoàng Mai, Hà Nội thì phát hiện anh Tô Đình Chính (SN: 1983, Chỗ ở: 8-M16 tổ 24 phường Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội) điều khiển xe máy điện trên cổ đeo sợi dây chuyền màu vàng. Hiếu và T điều khiển xe máy đi theo anh Chính đến trước số 144 Trương Định, phường Trương Định, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì Hiếu tăng ga lên áp sát phía bên trái anh Chính và T ngồi sau dùng tay phải giật chiếc dây chuyền ở cổ anh Chính nhưng đã làm rơi mặt dây chuyền xuống đường. Ông Nguyễn Công Bằng (SN: 1983, HKTT: 249B7 Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội) đã nhặt được chiếc mặt dây chuyền trên và giao nộp cho cơ quan công an. Sau đó, Hiếu chở T bỏ chạy về hướng Trương Định – Tân Mai, anh Chính và người dân đuổi theo nhưng

không bắt được. Hiếu đã cầm sợi dây chuyền vừa cướp giật đi bán được 60.000.000 đồng và chia cho T số tiền 30.000.000 đồng.

Đến khoảng 20h00' ngày 14/7/2021, Hiếu tiếp tục điều khiển xe Honda Wave màu đen, không lắp biển kiểm soát chờ T đi trên các tuyến phố thuộc quận Hai Bà Trưng, Hà Nội để cướp giật tài sản. Đến khoảng 20h30' cùng ngày, khi Hiếu và T đến khu vực phố Bà Triệu, Hà Nội thì phát hiện anh Phạm Hồng Phú (SN: 1982, Chỗ ở: 30/46/8/2 Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội) đang đi xe đạp trên cổ đeo sợi dây chuyền màu vàng. Hiếu và T điều khiển xe máy đi theo anh Phú đến trước số 338A Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, Hai Bà Trưng, Hà Nội thì Hiếu tăng ga lên áp sát phía bên trái anh Phú và T ngồi sau dùng tay phải giật chiếc dây chuyền ở cổ anh Phú và làm anh Phú ngã ra đường dẫn đến gãy xương đùi trái. Sau đó, Hiếu chở T bỏ chạy về hướng Bà Triệu – Đại Cồ Việt. Hiếu đã cầm sợi dây chuyền vừa cướp giật đi bán được 40.000.000 đồng và chia cho T số tiền 20.000.000 đồng.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã thu giữ của ông Nguyễn Công Bằng 01 mặt dây chuyền kim loại màu vàng và trắng, xung quanh đính đá phía trong có mặt thương hiệu “Versace”.

Đối với 02 sợi dây chuyền do Nguyễn Anh TT cướp giật của anh Tô Đình Chính và Phạm Hồng Phú: Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra thông báo truy tìm nhưng hiện chưa có kết quả.

Ngày 23/10/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá đối với 01 sợi dây chuyền vàng, các mắt xích hình chữ nhật móc xích với nhau (ba mắt xích vàng nối tiếp hai mắt trắng), trọng lượng khoảng 2,4 lạng và 01 mặt dây chuyền vàng hình tròn hiệu Versave, có đính đá màu trắng nhỏ vòng quanh mặt, hàm lượng vàng 75,06% của anh Tô Đình Chính.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 177/KL-HĐ ĐGTS ngày 08/12/2021 kết luận:

- *Hội đồng từ chối thực hiện định giá đối với 01 sợi dây chuyền vàng, các mắt xích hình chữ nhật móc xích với nhau (ba mắt xích vàng nối tiếp hai mắt trắng), trọng lượng khoảng 2,4 lạng.*

- *01 mặt dây chuyền vàng hình tròn hiệu Versave, có đính đá màu trắng nhỏ vòng quanh mặt, hàm lượng vàng 75,06%, tổng trọng lượng 37,79 gram trị giá 53.000.000 đồng.*

Sau khi thu thập bổ sung tài liệu, ngày 08/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá đối với 01 sợi dây chuyền vàng,

các mắt xích hình chữ nhật móc xích với nhau (ba mắt xích vàng nối tiếp hai mắt trắng), trọng lượng khoảng 24,3 chỉ của anh Tô Đình Chính.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 128/KL-HĐ ĐGTS ngày 27/7/2022 kết luận:

- 01 sợi dây chuyền, các mắt xích hình chữ nhật móc xích với nhau (ba mắt xích vàng nối tiếp hai mắt trắng), trọng lượng khoảng 24,3 chỉ, đã qua sử dụng trị giá 95.207.000 đồng.

Ngày 28/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Yêu cầu định giá đối với 01 dây chuyền vàng Ý, dây 02 màu, trọng lượng vàng 12,074; tuổi vàng 750,000; D10860 của anh Phạm Hồng Phú.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 67/KL-HĐ ĐGTS ngày 06/5/2022 kết luận:

- 01 chiếc dây chuyền vàng, dây 02 màu, trọng lượng vàng: 12,074; tuổi vàng 750,000 trị giá 38.900.000 đồng.

Đối với thương tích của anh Phạm Hồng Phú, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ % thương tích số 755 ngày 16/9/2021.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 1044 ngày 15/10/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế Hà Nội kết luận:

1. Sẹo vết mổ vùng đùi trái: 03%.
2. Gãy đầu trên xương đùi trái đã kết hợp xương (Gãy liên máu chuyển xương đùi trái): 26%.
3. Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng, biến chứng của thương tổn. Đề nghị giám định bổ sung sau.
4. Cơ chế hình thành thương tích: Thương tích do vật tày gây nên.
Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 28% (Hai mươi tám phần trăm).
Tính theo phương pháp cộng lùi.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Anh TT khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Đối với 01 mặt dây chuyền vàng hình tròn hiệu Versave, có đính đá màu trắng nhỏ vòng quanh mặt do T cướp giật của anh Tô Đình Chính và đánh rơi lại hiện trường: Quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Tô Đình Chính, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả lại cho anh Tô Đình Chính, anh Chính đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì về phần tài sản trên.

Đối với đối tượng Trần Trung Hiếu: hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng để làm rõ nội dung sự việc nên ngày 31/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều

tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với đối tượng Trần Trung Hiếu để tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ xử lý.

Về dân sự:

Anh Phạm Hồng Phú đề nghị các đối tượng cướp giật tài sản bồi thường giá trị của sợi dây chuyền lúc mới mua là 45.880.000 đồng và bồi thường về thiệt hại sức khoẻ số tiền 150.000.000 đồng.

Anh Tô Đình Chính đề nghị các đối tượng cướp giật tài sản bồi thường giá trị sợi dây chuyền lúc mới mua là 85.050.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 219/CT-VKS ngày 30 tháng 09 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, bị cáo Nguyễn Anh TT bị truy tố về tội Cướp giật tài sản theo điểm c, d, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho anh Phạm Hồng Phú. Ngày 23/11/2022, anh Phạm Hồng Phú có đơn trình bày xác nhận anh Phú đã nhận được số tiền 50.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và không có yêu cầu gì thêm về phần thiệt hại sức khoẻ. Đối với sợi dây chuyền thì anh yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Phú theo giá trị đã được cơ quan định giá trong tố tụng hình sự định giá 38.900.000 đồng.

Anh Tô Đình Chính đề nghị Toà án buộc bị cáo bồi thường giá trị sợi dây chuyền theo cơ quan định giá trong tố tụng hình sự định giá với số tiền là 95.207.000 đồng. Ngoài ra, anh không có yêu cầu gì thêm.

Tại phiên tòa:

Bị cáo giữ nguyên lời khai tại Cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại anh Phạm Hồng Phú xác nhận anh đã nhận được số tiền 50.000.000 đồng do gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại về sức khoẻ và không có yêu cầu gì thêm về phần thiệt hại sức khoẻ. Đối với sợi dây chuyền anh yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh theo giá trị đã được cơ quan định giá trong tố tụng hình sự định giá với số tiền 38.900.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Tâm xác nhận số tiền 50.000.000 đồng mà bà thay mặt bị cáo bồi thường cho anh Phạm Hồng Phú là tiền của bị cáo nên bà không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Anh TT như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c, d, e khoản 2 Điều 171, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Anh TT từ **07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm** tù.

Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù của Bản án số 149/2022/HSST ngày 08/07/2022 của Toà án nhân dân Quận Hà Đông về tội cướp giật tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh khó khăn.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại là anh Tô Đình Chính giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 95.207.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại là anh Phạm Hồng Phú giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 38.900.000 đồng.

+ Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại anh Phạm Hồng Phú số tiền là: 50.000.000 đồng. Anh Phú đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm về bồi thường sức khỏe.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với bản kết luận **giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội** và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/6/2021, tại khu vực trước số 144 Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh TT có hành vi sử dụng xe máy để cướp giật của anh Tô Đình Chính 01 sợi dây chuyền vàng các mắt xích hình chữ nhật móc xích với nhau (ba mắt xích vàng nối tiếp hai mắt xích trắng) trọng lượng 24,3 chỉ, đã qua sử dụng trị giá 95.207.000 đồng và 01 mặt dây chuyền vàng hình tròn hiệu Versace có đính đá màu trắng nhỏ vòng quanh mặt, hàm lượng vàng 75,06%, tổng trọng lượng 37,79 gram trị giá 53.000.000 đồng, tổng giá trị là 148.207.000 đồng.

Ngày 14/7/2021, tại khu vực trước số 338A Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Nguyễn Anh TT có hành vi sử dụng xe máy để cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng, dây 02 màu, trọng lượng vàng: 12,074; tuổi vàng: 750,000 của anh Phạm Hồng Phú trị giá 38.900.000 đồng, làm anh Phú bị ngã dẫn đến thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 28%.

Tổng giá trị số tài sản Nguyễn Anh TT chiếm đoạt vào ngày 04/6/2021 và 14/7/2021 là 187.107.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Anh TT đã phạm tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, d, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*

d) *Dùng thủ đoạn nguy hiểm;*

...

e) *Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;...*”

Hành vi của bị cáo Nguyễn Anh TT là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người bị hại để thực hiện hành vi cướp giật tài sản. Bị cáo đã dùng xe máy làm phương tiện để cướp giật tài sản. Việc dùng xe máy để cướp giật tài sản là rất nguy hiểm, không những chỉ xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người bị hại. Hành vi của bị cáo đã khiến anh Phạm Hồng Phú bị thương tích với tỉ lệ 28%. Ngoài ra, tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt vào ngày 04/06/2021 và 14/07/2022 là 187.107.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tăng nặng “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng.”, “dùng thủ đoạn nguy hiểm” và “Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;...” quy định tại điểm c, d, e khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

[3]. Xét nhân thân bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt về vi phạm pháp luật cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã được giáo giục pháp luật nhiều lần nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Ngày 08/7/2022, TAND quận Hà Đông – Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Tuy nhiên hành vi của bản án này thực hiện sau nhưng được xét xử trước nên không thuộc trường hợp tái phạm mà buộc bị cáo phải tổng hợp hình phạt của 02 bản án theo khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Bị cáo đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho người bị hại anh Phạm Hồng Phú. Ngoài ra, gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Đối với tội Cướp giật tài sản ngoài hình phạt chính bị cáo Nguyễn Anh TT còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại

khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Tô Đình Chính giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 95.207.000 đồng.

+ Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Phạm Hồng Phú giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 38.900.000 đồng.

+ Về bồi thường sức khỏe: Anh Phạm Hồng Phú đã nhận đủ số tiền là: 50.000.000 đồng do bị cáo khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Anh Phú xác nhận đã nhận đủ số tiền, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

+ Bà Phạm Thị Tâm xác nhận số tiền 50.000.000 đồng mà bà thay mặt bị cáo bồi thường cho anh Phạm Hồng Phú là tiền của bị cáo trước đó nhờ bà giữ hộ. Sau khi phạm tội bị cáo đã nhờ gia đình lấy số tiền đó đi bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Phạm Hồng Phú nên bà không có yêu cầu gì về dân sự.

[6]. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Trần Trung Hiếu, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đối với đối tượng Trần Trung Hiếu để tiếp tục xác minh, điều tra, làm rõ xử lý nên không xem xét.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Anh TT** phạm tội **“Cướp giạt tài sản”**.

Căn cứ điểm c, d, e khoản 2 Điều 171, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Anh TT 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù của Bản án số 149/2022/HSST ngày 08/07/2022 của Tòa án nhân dân Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội về tội Cướp giật tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **11 (mười một) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Tô Đình Chính giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 95.207.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Phạm Hồng Phú giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 38.900.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật tổ chức thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Không

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Anh TT phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.705.350 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Phạm Hồng Phú có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Tô Đình Chính vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội;
- UBND P.Phạm Đình Hồ, Q.Hai Bà Trưng, Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thanh T

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 28 tháng 11 năm 2022;

Tại phòng nghị án trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thanh T**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Thân**

Hoàng Thị Thiệu

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số : 226/2022/HSST ngày 10 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Anh TT - sinh năm: 1988; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: 70 Ngô Thì Nhậm, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; *Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

[1] Về tội danh: Biểu quyết 3/3:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Anh TT** phạm tội “**Cướp giật tài sản**”.

[2] Điều luật áp dụng: Biểu quyết 3/3:

Căn cứ điểm c, d, e khoản 2 Điều 171, điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về hình phạt: Biểu quyết 3/3:

Xử phạt: Nguyễn Anh TT 07 (bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 04 năm tù của Bản án số 149/2022/HSST ngày 08/07/2022 của Tòa án nhân dân Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội về tội Cướp giật tài sản. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **11 (mười một) năm tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 02/10/2021.

[4] Các vấn đề khác: Biểu quyết 3/3 như sau:

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Tô Đình Chính giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 95.207.000 đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Anh TT bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại anh Phạm Hồng Phú giá trị tài sản sợi dây chuyền vàng không thu hồi được là: 38.900.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật tổ chức thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Không

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Anh TT phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 6.705.350 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Phạm Hồng Phú có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại anh Tô Đình Chính vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo phần bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA